

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Số: 1352/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục cây cần bảo tồn và danh mục cây nguy hiểm
trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số quy định theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp

Căn cứ Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 20/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009, số 05/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 993/TTr-SXD ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc ban hành danh mục cây cần bảo tồn và danh mục cây nguy hiểm trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục cây cần bảo tồn trong đô thị; danh mục cây nguy hiểm trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

1. Danh mục cây cần bảo tồn trong đô thị

Cây xanh thuộc danh mục này là cây thân gỗ lâu năm được trồng hoặc mọc tự nhiên, có độ tuổi tối thiểu 50 năm; cây có đường kính từ 50 cm trở lên tại chiều cao 1,3 m của cây; cây thuộc danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; cây được thống kê trong hồ sơ di tích đã được xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hóa (*Phụ lục 1*).

2. Danh mục cây nguy hiểm trong đô thị

Cây xanh thuộc danh mục này là cây đã đến tuổi già cỗi; cây bị sâu bệnh có nguy cơ gây bệnh trên diện rộng; cây hoặc một phần của cây dễ gãy đổ gây tai nạn cho người, làm hư hỏng các phương tiện và công trình (*Phụ lục 2*).

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Đối với các địa phương có cây trồng thuộc Danh mục cây cần bảo tồn quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này phải tiến hành lập kế hoạch chăm sóc đặc biệt theo quy định tại Khoản 10 Điều 10 Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND.

3. Đối với các địa phương có cây trồng thuộc Danh mục cây nguy hiểm quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này phải tiến hành kiểm tra, đề xuất phương án xử lý nhằm hạn chế tối đa việc gây nguy hiểm cho người dân xung quanh theo quy định tại Khoản 8, Khoản 9 Điều 10 Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT.

Bao-QĐ 10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng

Phụ lục 1. DANH MỤC CÂY CẦN BẢO TỒN TRONG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1352/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh)

Stt	Loài cây		Số lượng (cây)	Vị trí	Ghi chú				
	Tên thông thường	Tên khoa học			Cây cổ thụ		Cây thuộc danh mục loài cây quý hiếm	Cây được liệt kê trong sách đỏ thực vật Việt Nam	Cây được công nhận có giá trị lịch sử văn hóa
					Đường kính tại chiều cao 1,3 m của cây (m)	Độ tuổi (năm)			
I	THÀNH PHỐ TÂY NINH								
1	Cây dầu (con rái)	Dipterocarpus alatus	1	Miếu Bà Linh Sơn Thánh Mẫu số 105, đường Tua 2, phường 1	1,56				
2	Cây me	Tamarindus indica	1	Dốc cây me, đường Tua Hai, Phường 1	1,37	>100			
3	Cây sứ	Plumeria	1	Khuôn viên UBND tỉnh	1,15				
4	Cây gõ đỏ	Afzelia xylocarpa	1	Khuôn viên Hội trường Tỉnh ủy	1,43		x	x	
5	Cây sao (Sao đen)	Hopea odorata	5						
5.1				Đình Hiệp Ninh	0,86				x
5.2				Đình Hiệp Ninh	0,80				x
5.3				Đình Hiệp Ninh	1,07				x
5.4				Đình Hiệp Ninh	1,05				x
5.5				Đình Hiệp Ninh	1,05				x
6	Cây bồ đề	Ficus religiosa	2						
6.1				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	1,53	>50			x
6.2				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,80	<30			x

Stt	Loài cây		Số lượng (cây)	Vị trí	Ghi chú				
	Tên thông thường	Tên khoa học			Cây cổ thụ		Cây thuộc danh mục loài cây quý hiếm	Cây được liệt kê trong sách đỏ thực vật Việt Nam	Cây được công nhận có giá trị lịch sử văn hóa
					Đường kính tại chiều cao 1,3 m của cây (m)	Độ tuổi (năm)			
7	Cây me	Tamarindus indica	1	Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,81				x
8	Cây thốt nốt	Borassus flabellifer	2						
8.1				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,80				x
8.2				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,49				x
9	Cây me Tây	Samanea saman	5						
9.1				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,96	>50			x
9.2				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,78	>50			x
9.3				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,89	>50			x
9.4				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,67	>50			x
9.5				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	1,02	>50			x
10	Cây xà cừ	Khaya senegalensis	8						
10.1				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,64				x



Stt	Loài cây		Số lượng (cây)	Vị trí	Ghi chú				
	Tên thông thường	Tên khoa học			Cây cổ thụ		Cây thuộc danh mục loài cây quý hiếm	Cây được liệt kê trong sách đỏ thực vật Việt Nam	Cây được công nhận có giá trị lịch sử văn hóa
					Đường kính tại chiều cao 1,3 m của cây (m)	Độ tuổi (năm)			
10.2				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,57				x
10.3				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,64				x
10.4				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,67				x
10.5				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,64				x
10.6				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,70				x
10.7				Chùa Khmer, ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Tân	0,64				x
10.8				Khuôn viên UBND tỉnh	1,66				
11	Cây thị	Diospyros decandra	1	Khu phố 4, phường 2	0,67				x
II	THỊ XÃ HÒA THÀNH								
1	Cây sao (Sao đen)	Hopea odorata	33	Đường Phạm Hùng	0,5 - 0,7	35			
2	Cây sao (Sao đen)	Hopea odorata	35	Đường Tôn Đức Thắng	0,5 - 0,7	35			
III	THỊ TRẤN TÂN BIÊN								
1	Cây gỗ đỏ	Afzelia xylocarpa	1	Khuôn viên UBND huyện	0,97		x	x	
2	Cây cẩm lai		1	Công viên Tân Biên	0,67		x	x	
3	Cây dầu (con rái)		1	Công viên Tân Biên	0,62				

**Phụ lục 2. DANH MỤC CÂY NGUY HIỂM TRONG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH***(Ban hành kèm theo Quyết định số 1352/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh)*

Stt	Loài cây		Số lượng (cây)	Vị trí	Đánh giá			
					Đường kính tại chiều cao 1,3 m của cây (m)	Độ tuổi (năm)	Cây hoặc một phần của cây có khả năng gây đổ	Cây bị sâu bệnh có nguy cơ gây bệnh trên diện rộng
	THÀNH PHỐ TÂY NINH							
1	Cây sao (Sao đen)	Hopea odorata	3	Đường Hàm Nghi, Phường 2				
1.1					1,50		x	
1.2					1,02		x	
1.3					1,50		x	